

Số: 42 /2022/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 25 tháng 10 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 335/TTr-SKH ngày 19 tháng 10 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 11 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy Ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT. TU, HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công báo Lào Cai, Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, các CV, TH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

*Fau*



## QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 (sau đây viết tắt là các chương trình MTQG) trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Các nội dung khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quá trình quản lý, thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### **Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện**

1. Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG, phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phân định rõ, thực hiện đúng trách nhiệm của các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương ở các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo nguyên tắc tăng cường phân cấp, đề cao tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, các cấp chính quyền trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý thực hiện các chương trình MTQG.

### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 3. Cơ quan tổng hợp, cơ quan thường trực các chương trình MTQG**

1. Cơ quan tổng hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung các chương trình MTQG.

2. Cơ quan thường trực:

a) Ban Dân tộc: Thường trực Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Thường trực Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thường trực Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới.

#### **Điều 4. Phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng**

1. Dự án đầu tư thuộc các chương trình MTQG không phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

2. Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật, hồ sơ xây dựng công trình xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù:

a) Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

c) Đối với các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù: Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

3. Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hoặc hồ sơ xây dựng công trình xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù:

a) Cấp tỉnh: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình do cơ quan ở cấp tỉnh được giao làm chủ đầu tư.

b) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình mà cơ quan cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã được giao làm chủ đầu tư, trừ các công trình quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này.

c) Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện phê duyệt hồ sơ xây dựng các công trình được đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các

công trình khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Đối với các dự án khác: Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định hiện hành có liên quan.

**Điều 5. Phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các dự án, nội dung, hoạt động sử dụng nguồn vốn sự nghiệp**

1. Duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng: Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư đối với nguồn kinh phí hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng công trình trên địa bàn. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt kinh phí duy tu, bảo dưỡng từng công trình và hoàn thiện kế hoạch duy tu, bảo dưỡng trên địa bàn xã theo quy định, trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

2. Quản lý, tổ chức thực hiện dự án, kế hoạch (sau đây gọi chung là dự án) hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết chuỗi giá trị:

a) Cơ quan chủ đầu tư:

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư:

+ Các dự án gắn với sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh;

+ Các dự án có hoạt động sản xuất trong phạm vi liên huyện;

+ Các dự án có hoạt động sản xuất trong phạm vi một huyện sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững phù hợp với năng lực thực hiện của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư các dự án có hoạt động sản xuất trong phạm vi một huyện, trừ trường hợp dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư.

b) Thẩm định dự án:

Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định dự án và cơ quan, đơn vị, bộ phận giúp việc cho Hội đồng. Thành phần Hội đồng thẩm định bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc lãnh đạo sở, ban, ngành theo ủy quyền; các thành viên là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dự án, đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan thường trực Chương trình MTQG, chuyên gia độc lập và các thành phần khác (nếu cần thiết).

c) Phê duyệt dự án:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư), Thủ trưởng sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư) quyết định phê duyệt dự án.

3. Quản lý, tổ chức thực hiện dự án, phương án (sau đây gọi chung là dự án) hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng:

a) Cơ quan chủ đầu tư:

Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng. Trường hợp không đủ năng lực, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư.

b) Thẩm định dự án:

Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án và quyết định đơn vị, bộ phận giúp việc cho Tổ thẩm định. Thành phần Tổ thẩm định bao gồm: Tổ trưởng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện; thành viên là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án, phương án sản xuất của cộng đồng; lãnh đạo phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng bình chọn (nếu có).

c) Phê duyệt dự án:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư), Thủ trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với dự án do cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư) quyết định phê duyệt dự án.

4. Đối với các nội dung, nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, khuyến nông, chuyển đổi số có sử dụng nguồn vốn các chương trình MTQG thì việc lập, thẩm định, giao dự toán kinh phí thực hiện phải trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, khuyến nông, chuyển đổi số được Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với nội dung, nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện) hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với nội dung, nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị cấp huyện hoặc cấp xã thực hiện) phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không chồng chéo.

5. Đối với các nội dung khác ngoài các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này: Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu tổng hợp**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tổng hợp, điều phối chung các chương trình MTQG; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo, quản lý chung, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan thường trực tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chương trình MTQG hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn và hằng năm; chịu trách nhiệm tổng hợp chung nguồn vốn đầu tư thực hiện các chương trình MTQG báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch.

## 2. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước, phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình MTQG hằng năm; cân đối, bố trí vốn đối ứng của ngân sách cấp tỉnh thực hiện các chương trình MTQG theo quy định; chịu trách nhiệm tổng hợp chung nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan thường trực tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

c) Báo cáo kết quả thực hiện vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh định kỳ, đột xuất theo quy định.

d) Hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG.

đ) Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch.

## **Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan thường trực**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện chương trình MTQG được quản lý theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm cho các huyện, thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện dự án, nội dung, hoạt động theo quy định. Tổng hợp, đề xuất phương án phân bổ

ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương giai đoạn 5 năm và hằng năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 8. Trách nhiệm của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh**

1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tham mưu, giúp việc cho Ban chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình; tham mưu, triển khai tổ chức thực hiện các nội dung thành phần và nội dung chương trình chuyên đề trọng tâm của Chương trình theo quy định của Trung ương; tham mưu, triển khai các nội dung Đề án, Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng nông thôn mới.

3. Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định.

### **Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần**

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG gửi cơ quan thường trực chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Phối hợp với cơ quan thường trực chương trình lập kế hoạch, thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần được giao phụ trách.

4. Trực tiếp triển khai các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần được phân công; hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG theo quy định, gửi về các cơ quan thường trực chương trình để tổng hợp chung.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành khác**

1. Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của cơ quan thường trực chương trình MTQG và cơ quan tổng hợp các chương trình MTQG,

cơ quan chủ trì nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 5 năm và hằng năm thực hiện các nhiệm vụ, nội dung, dự án thành phần gửi cơ quan chủ trì dự án thành phần, cơ quan thường trực chương trình, để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các chương trình MTQG cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

**Điều 11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp**

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì xây dựng kế hoạch và tuyên truyền, giám sát các chương trình MTQG theo hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giám sát và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG theo chức năng nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

**Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn huyện theo mục tiêu, nhiệm vụ và các quy định hiện hành; bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện chương trình MTQG.

2. Hướng dẫn, triển khai thực hiện các Chương trình MTQG theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của các sở, ban ngành ở tỉnh; phân công rõ trách nhiệm cho các phòng, ban trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã trong tổ chức thực hiện chương trình; đảm bảo nguyên tắc tăng cường phân cấp cho cơ sở và đề cao tinh thần trách nhiệm của từng địa phương, đơn vị trên địa bàn; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng trong thực hiện các Chương trình MTQG.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền theo các quy định hiện hành; thực hiện lồng ghép nguồn vốn các chính sách, chương trình, dự án, nguồn đóng góp của cộng đồng; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ; quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả công trình trên địa bàn sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; thực hiện công khai, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, kinh phí hàng năm.

4. Chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng, tiến độ, hiệu quả của dự án, chính sách thuộc Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn quản lý.

5. Thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo quy định, gửi về cơ quan chủ trì nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần, cơ quan thường trực chương trình MTQG, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

**Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm trên địa bàn xã theo mục tiêu, nhiệm vụ và các quy định hiện hành; chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng, tiến độ, hiệu quả của dự án, chính sách thuộc Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn quản lý.

2. Chịu trách nhiệm về việc xác định đối tượng thụ hưởng các chính sách, dự án thuộc Kế hoạch được triển khai trên địa bàn; thông báo công khai, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, mức vốn kế hoạch, quyết toán kinh phí từng năm và cả giai đoạn của các chương trình MTQG.

3. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện các chương trình MTQG theo đúng quy định. Quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả công trình trên địa bàn thuộc Chương trình MTQG sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

4. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình.

5. Thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo quy định.

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quy định này có điều chỉnh, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc, hoặc những quy định trên đây không còn phù hợp với tình hình thực tế thì tổ chức, cá nhân phản ánh về Cơ quan thường trực chương trình, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

